

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II. MÔN ĐỊA LÍ – LỚP 11
NĂM HỌC 2022 – 2023

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: Hãy lựa chọn đáp án đúng nhất cho mỗi câu hỏi

Câu 1: Ý nào sau đây **không** phải là cơ chế hợp tác của ASEAN?

- A Thông qua việc tham gia vào công việc nội bộ của các nước.
- B Thông qua các hội nghị.
- C Thông qua các diễn đàn.
- D Thông qua các hoạt động văn hóa, thể thao của khu vực.

Câu 2: Các nước đứng đầu thế giới về xuất khẩu gạo ở khu vực Đông Nam Á là

- A Thái Lan, Việt Nam.
- B In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a.
- C Thái Lan, In-đô-nê-xi-a.
- D Thái Lan, Ma-lai-xi-a.

Câu 3: Khu vực Đông Nam Á nằm giữa

- A Ấn Độ Dương và Bắc Băng Dương.
- B Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.
- C Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.
- D Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương.

Câu 4: Quốc gia nào sau đây **không** thuộc khu vực Đông Nam Á lục địa?

- A Phi-lip-pin.
- B Lào.
- C Mi-an-ma.
- D Cam-pu-chia.

Câu 5: Phần lớn khu vực Đông Nam Á lục địa có khí hậu

- A cận nhiệt.
- B xích đạo.
- C nhiệt đới ẩm gió mùa.
- D ôn đới.

Câu 6: Vấn đề nào sau đây chưa được các nước Đông Nam Á quan tâm đúng mức trong quá trình phát triển bền vững của khu vực?

- A Đào tạo lao động.
- B Thu hút vốn đầu tư nước ngoài.
- C Sản xuất các mặt hàng xuất khẩu.
- D Bảo vệ môi trường.

Câu 7: Miền đông của Trung Quốc **không** có đặc điểm nào sau đây?

- A Là nơi bắt nguồn của nhiều con sông lớn.
- B Địa hình chủ yếu là đồng bằng phù sa màu mỡ.
- C Nổi tiếng với khoáng sản kim loại màu.
- D Khí hậu cận nhiệt đới gió mùa sang ôn đới gió mùa.

Câu 8: Ý nào sau đây **không** đúng với đặc điểm lao động của các nước Đông Nam Á?

- A Lao động cần cù, sáng tạo.
- B Số người trong độ tuổi lao động chiếm trên 50%.
- C Lao động dồi dào.
- D Lao động có trình độ cao chiếm tỉ lệ lớn.

Câu 9: Cơ cấu kinh tế của các nước Đông Nam Á đang thay đổi phản ánh điều gì?

- A Trình độ lao động của các nước trong khu vực.
- B Quá trình công nghiệp hóa của các nước.
- C Trình độ nhận thức của dân cư trong khu vực.
- D Trình độ phát triển kinh tế của các quốc gia.

Câu 10: Đông Nam Á biển đảo chủ yếu là dạng địa hình

- A các thung lũng rộng.
- B núi và cao nguyên.
- C đồng bằng châu thổ.
- D đồi, núi và núi lửa.

Câu 11: Khu vực Đông Nam Á có nhiều điều kiện để phát triển nền nông nghiệp

- A Ôn đới.
- B Nhiệt đới.
- C Hàn đới.
- D Cận nhiệt.

Câu 12: Các đồng bằng miền đông Trung Quốc theo thứ tự từ bắc xuống nam là

- A Hoa Bắc, Đông Bắc, Hoa Trung, Hoa Nam.
- B Đông Bắc, Hoa Bắc, Hoa Trung, Hoa Nam.
- C Đông Bắc, Hoa Bắc, Hoa Nam, Hoa Trung.
- D Đông Bắc, Hoa Nam, Hoa Bắc, Hoa Trung.

Câu 13: Cho bảng số liệu:

GDP của Trung Quốc và thế giới giai đoạn 1985-2015

(Đơn vị: tỉ USD)

Năm	1985	1995	2004	2010	2015
Thế giới	12 360,0	29 357,4	40 887,8	65 648,0	73 434,0
Trung Quốc	239,0	697,6	1 649,3	6 040,0	10 866,0

(Nguồn: Số liệu thống kê về Việt Nam và thế giới, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017)

Dựa vào bảng số liệu, nhận xét nào sau đây đúng về GDP của Trung Quốc?

- A GDP của Trung Quốc liên tục tăng từ năm 1985 đến năm 2015 tăng gấp 45,5 lần.
- B Giai đoạn 1985 đến 2015 GDP của Trung Quốc có sự biến động mạnh, tăng giảm không đều.
- C Giai đoạn 1985 đến 2015 tỉ trọng GDP của Trung Quốc tăng lên khoảng 10%.
- D GDP của Trung Quốc chiếm tỉ trọng cao nhất trên thế giới, năm 2015 đạt 9% so với thế giới.

Câu 14: Địa hình và cảnh quan ở vùng biên giới của Trung Quốc với các nước khác chủ yếu là

- A núi thấp và đồng bằng.
- B đồng bằng và hoang mạc.
- C núi cao và hoang mạc.
- D núi thấp và hoang mạc.

Câu 15: Gió mùa mùa đông ở Đông Nam Á lục địa có tính chất

- A nóng và ẩm.
- B mát và ẩm.
- C nóng và khô.
- D lạnh và khô.

Câu 16: Ranh giới phân chia 2 miền tự nhiên: miền đông và miền tây của Trung Quốc là

- A kinh tuyến 95⁰Đ.
- B kinh tuyến 105⁰T.
- C kinh tuyến 105⁰Đ.
- D kinh tuyến 110⁰Đ.

Câu 17: Mục tiêu cực của chính sách dân số một con của Trung Quốc là

- A giảm tỉ lệ gia tăng dân số.
- B mất cân bằng giới tính nghiêm trọng.
- C tỉ lệ dân thành thị tăng quá nhanh.
- D chất lượng cuộc sống của nhân dân được cải thiện.

Câu 18: Hai đặc khu hành chính nằm ven biển của Trung Quốc là

- A Hồng Công và Quảng Châu.
- B Ma Cao và Thượng Hải.
- C Hồng Công và Thượng Hải.
- D Hồng Công và Ma Cao.

Câu 19: Ngành nông nghiệp tập trung chủ yếu ở miền đông Trung Quốc vì

- A có các đồng bằng rộng lớn, phì nhiêu, sông ngòi nhiều nước.
- B đất đai rộng lớn, dân cư thưa thớt nên diện tích trồng trọt nhiều.
- C khoáng sản phong phú dồi dào, dân cư đông đúc.
- D không bị lũ lụt, ít bão, khí hậu ôn hòa quanh năm.

Câu 20: Chiếm tỉ lệ cao nhất trong dân số Trung Quốc là

- A dân tộc Hán.
- B dân tộc Ui-gua.
- C dân tộc Choang.
- D dân tộc Tạng.

Câu 21: Đông Nam Á là cầu nối giữa hai châu lục nào sau đây?

- A Châu Á và châu Âu.
- B Châu Á và châu Đại Dương.
- C Châu Âu và châu Đại Dương.
- D Châu Á và châu Mỹ.

Câu 22: Cho bảng số liệu:

Diện tích và dân số của một số quốc gia Đông Nam Á năm 2017

Quốc gia	Việt Nam	Thái Lan	Ma-lai-xi-a	Phi-lip-pin
Diện tích (nghìn km ²)	331,2	513,1	330,8	300,0
Dân số (triệu người)	95,5	66,1	31,6	105,0

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2017, NXB Thống kê, 2018)

Dựa vào bảng số liệu trên, cho biết nhận xét nào sau đây **không** đúng về mật độ dân số của các quốc gia trên?

- A Ma-lai-xi-a có mật độ dân số thấp hơn Việt Nam.
- B Ma-lai-xi-a có mật độ dân số thấp hơn Thái Lan.
- C Thái Lan có mật độ dân số cao hơn Việt Nam.
- D Việt Nam có mật độ dân số thấp hơn Phi-lip-pin.

Câu 23: Quốc gia duy nhất ở khu vực Đông Nam Á **không** giáp biển là

- A Cam-pu-chia.
- B Mi-an-ma.
- C Thái Lan.
- D Lào.

Câu 24: Lãnh thổ Trung Quốc tiếp giáp với 14 quốc gia tạo điều kiện thuận lợi để

- A phát triển kinh tế vùng biên giới.
- B tăng sức ảnh hưởng tới các quốc gia láng giềng.
- C phân chia lãnh thổ thành các đơn vị hành chính khác nhau.
- D giao lưu với nhiều quốc gia trên thế giới.

Câu 25: Trung Quốc thời kì Cổ, Trung đại **không** có phát minh nào sau đây?

- A Kỹ thuật in. B Giấy. C La bàn. D Chữ La tinh.

Câu 26: Các dân tộc ít người phân bố chủ yếu ở khu vực nào sau đây của Trung Quốc?

- A Dọc biên giới phía nam. B Vùng núi và vùng biên giới.
C Các đồng bằng châu thổ. D Các thành phố lớn.

Câu 27: Sản lượng các sản phẩm công nghiệp của Trung Quốc đứng đầu thế giới là

- A than, điện, thép. B điện, than, xi măng.
C than, xi măng, phân đạm. D xi măng, thép, điện.

Câu 28: Cho bảng số liệu sau:

Dân số khu vực Đông Nam Á, châu Á và thế giới năm 2015

Lãnh thổ	Số dân (triệu người)	Tỉ lệ gia tăng tự nhiên (%)
Đông Nam Á	632	1,24
Châu Á (không gồm Liên Bang Nga)	4 391	1,07
Thế giới	7 346	1,18

(Nguồn: Số liệu thống kê về Việt Nam và thế giới, NXB Giáo dục Việt Nam năm 2017)

Dựa vào bảng số liệu, cho biết số dân của khu vực Đông Nam Á năm 2015 chiếm bao nhiêu phần trăm dân số Châu Á?

- A 8,6%. B 6,8%. C 14,4%. D 1,24%.

Câu 29: Nhận định nào dưới đây **không** đúng khi nói về nền nông nghiệp của Trung Quốc?

- A Ngành trồng trọt chiếm ưu thế hơn ngành chăn nuôi.
B Diện tích đất canh tác chiếm phần lớn lãnh thổ Trung Quốc.
C Trong ngành trồng trọt, cây lương thực chiếm vị trí quan trọng nhất.
D Trung Quốc có cơ cấu cây trồng đa dạng.

Câu 30: Đặc điểm tự nhiên của miền tây Trung Quốc là

- A nơi có nhiều khoáng sản kim loại màu. B khí hậu cận nhiệt đới gió mùa và ôn đới gió mùa.
C nơi bắt nguồn của nhiều con sông lớn. D địa hình chủ yếu là các đồng bằng phù sa.

II. PHẦN TỰ LUẬN:

Câu 1. Trình bày đặc điểm tự nhiên của khu vực Đông Nam Á.

Câu 2. Trình bày sự phát triển nông nghiệp của các nước Đông Nam Á. Tại sao các cây công nghiệp như: cao su, cà phê, hồ tiêu, cây lấy dầu, cây lấy sợi lại được trồng nhiều ở các nước Đông Nam Á?

Câu 3. Tại sao mục tiêu của ASEAN lại nhấn mạnh đến sự ổn định?

Câu 4. Cho bảng số liệu sau

Thu nhập quốc dân bình quân theo đầu người của một số nước Đông Nam Á năm 2014

(đơn vị: USD)

Nước	GDP/người
Bru-nây	40 525
Cam-pu-chia	1 040
Ma-lai-xi-a	10 551
Xin-ga-po	54 224
Việt Nam	1 916
Lào	1669

(Nguồn: Số liệu thống kê về Việt Nam và thế giới, NXB Giáo dục Việt Nam năm 2017)

a. Dựa vào bảng số liệu trên hãy nhận xét về thu nhập bình quân theo đầu người của một số nước Đông Nam Á trên.

b. Hãy giải thích tại sao có sự chênh lệch trong thu nhập theo đầu người của các nước Đông Nam Á.

-----Hết-----

duyet của bgh